

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUYÊN HÓA
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2021/HS-ST

Ngày 28-4-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HÓA, TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hữu Tình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Xuân Phẫu và bà Nguyễn Thị Minh Hoa

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Đinh Quang Vịnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2021/QĐXXST-HS ngày 14/4/2021, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Quốc H, sinh ngày 12/5/1988, tại xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nơi ĐKKHKT: Tiểu Khu 1, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Quảng Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Quốc K và bà Lê Thị H; vợ Trần Thị N; có 01 người con, sinh năm 2013; tiền án; tiền sự: không; nhân thân: năm 2008 phạm tội trộm cắp tài sản, bị Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, tại Bản án số 19/2008/HSST, ngày 11/6/2008. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình kể từ ngày 24/12/2020 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Hoàng Văn D, sinh ngày 19/5/1982, tại xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình; nơi ĐKKHKT: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; trình độ học vấn: 5/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Hoàng Văn B và bà Nguyễn Thị L (đã chết); có vợ Nguyễn Thị T, có 02 người con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2014; tiền án; tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình kể từ ngày 24/12/2020 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- ***Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn D:*** Ông Hoàng Khắc C – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Bình, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ, ngày 23/12/2020 tại ngã ba quốc lộ 12C, Nguyễn Quốc H gặp một người đàn ông không quen biết, hai người nói chuyện và người đàn ông đó hỏi H có mua ma túy không, thì H đồng ý và đưa cho người đàn ông đó 1.000.000đ, nhận tiền xong người này đưa cho H 01 túi nilon màu xanh, bên trong có chứa 13 viên ma túy loại hồng phiến. Sau đó H đưa toàn bộ số ma túy về nhà mình cất dấu. Khoảng 14 giờ 50 phút cùng ngày, Hoàng Văn D gọi điện cho H hỏi để mua ma túy, thì H đồng ý bán. H đã bán cho D 07 viên ma túy loại hồng phiến với giá 500.000đ. Sau khi mua được ma túy D cất dấu vào túi quần và đi về nhà, khi đến địa phận thuộc tiểu khu Đ thị trấn Đ, khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện Tuyên Hóa phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy trên người D cùng với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F7. Số ma túy trên D khai mua về để sử dụng. Qua lời khai của D, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã đấu tranh, tiến hành khám xét, ra quyết định giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Quốc H đã thu giữ số tiền 4.100.000đ; 01 điện thoại di động loại IPHONE 7; 01 viên ma túy loại hồng phiến được gói trong túi nilon màu xanh; 05 viên ma túy loại hồng phiến được gói trong một tờ giấy bạc; 05 túi nilon màu xanh và 05 ống nhựa màu xanh. Quá trình điều tra, Nguyễn Quốc H khai nhận toàn bộ số ma túy mà Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã thu giữ là của H mua về nhằm tàng trữ để sử dụng và bán kiếm lời.

Tại bản Kết luận giám định số: 24/GĐ-PC09 ngày 28/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 07 (bảy) viên nén màu hồng dạng thuốc tân dược và một số mảnh vỡ vụn màu hồng thu giữ trên người của Hoàng Văn D là chất ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng là: 0,716g (không phải bảy trăm mười sáu gam); 05 (năm) viên nén hình tròn màu hồng dạng thuốc tân dược thu giữ tại nơi ở của Nguyễn Quốc H là chất ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng là: 0,488g (không phải bốn trăm tám mươi tám gam). Đối với 01 viên nén hình tròn màu xanh, dạng thuốc tân dược thu tại nơi ở của H không phải là chất ma túy.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã thu giữ:

02 (hai) điện thoại di động, gồm: 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO, bên trong có chứa thẻ sim số 0384136640 và 01 điện thoại nhãn hiệu IPHONE, bên trong có chứa thẻ sim số 0941655123; tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành 4.100.000 đồng; 01 (một) phong bì ghi số: 24/GĐ-PC09 “Mẫu ký hiệu A1, A2A và A2B” dán kín, niêm phong bằng các chữ ký và có dấu của phòng kỹ thuật hình sự, bên trong là chất ma túy, loại Methamphetamine và toàn bộ vỏ bao gói; 01 phong bì thư mẫu ký hiệu 03, bên trong có 05 túi nilon, 05 ống nhựa và 01 giấy bạc.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKSTH-HS ngày 29/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc H về tội "mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự và truy tố bị cáo Hoàng Văn D về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng. Đã xem xét đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của từng bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H từ 24 đến 30 tháng tù; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Hoàng Văn D từ 12 đến 15 tháng tù; Về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy hai phong bì, trong đó 01 phong bì ghi số 24/GĐ-PC09 (mẫu ký kiểu A1, A2A, A2B), 01 phong bì ký hiệu mẫu số 03 và 02 thẻ sim lần lượt có số 0384136640, 0941655123; tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 500.000 đồng và giá trị 02 chiếc điện thoại di động; trả lại cho bị cáo Nguyễn Quốc H số tiền 3.600.000 đồng.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn D: Nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa và các tình tiết giảm nhẹ mà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo Hoàng Văn D. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt.

Tại phiên toà các bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa về tội danh, điều, khoản và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Quốc H và Hoàng Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến cùng các chứng cứ, tài liệu đã thu thập và được thẩm tra tại phiên tòa. Mặc dù nhận thức rõ việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng các bị cáo vẫn bất chấp, xem thường pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo Nguyễn Quốc H vì hám lợi nên đã mua ma túy vừa để sử dụng vừa bán cho người khác nhằm mục đích kiếm lời. Hoàng Văn D là con nghiện đã mua lại ma túy của Nguyễn Quốc H nhằm mục đích tàng trữ để sử dụng nhu cầu cá nhân. Số ma túy mà các bị cáo đã mua bán, tàng trữ là loại Methamphetamine. Khối lượng ma túy mà Nguyễn Quốc H mua bán là 1,204 gam và khối lượng ma túy mà Hoàng Văn D tàng trữ là 0,716 gam. Trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ về thời gian, địa điểm, khối lượng chất ma túy, ý kiến của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Nguyễn Quốc H phạm tội “mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1

Điều 251; bị cáo Hoàng Văn D phạm tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Như vậy quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với các bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Quốc H và hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Hoàng Văn D là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với các loại chất ma túy, vì vậy cần phải xử lý nghiêm. Các bị cáo là những người đã có gia đình, có sức khỏe, nhưng lại thiếu ý thức tu dưỡng rèn luyện bản thân, không chịu khó lao động để tạo thu nhập hợp pháp mà thích ăn chơi lêu lổng, có lối sống buông thả. Bị cáo Nguyễn Quốc H năm 2008 đã phạm tội trộm cắp tài sản, bị Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, nhưng bị cáo vẫn không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội. Vì vậy căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự quyết định mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà mỗi bị cáo đã gây ra, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để các bị cáo cải tạo trở thành công dân có ích và đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo Hoàng Văn D tại thời điểm phạm tội chưa có tiền án, tiền sự, gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, bị cáo có bố, mẹ là người có công với cách mạng được nhà nước tặng thưởng huân, huy chương. Vì vậy cần áp dụng điểm s khoản 1, Điều 51 và áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Hoàng Văn D để xem xét giảm nhẹ hình phạt theo mức độ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà mỗi bị cáo được hưởng.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy loại Methamphetamine mà các bị cáo mua bán, tàng trữ đã bị thu giữ, sau khi giám định đã được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình niêm phong; 05 túi nilon màu xanh, 05 ống nhựa màu xanh và 01 giấy bạc; 02 chiếc điện thoại di động bên trong có hai thẻ sim là những vật cấm lưu hành, là những công cụ, phương tiện liên quan đến việc phạm tội; số tiền 4.100.000 đồng trong đó có 500.000 đồng là tiền mà bị cáo H thu lợi bất chính từ việc bán ma túy. Cần áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS để tịch thu tiêu hủy và tịch thu, nộp ngân sách nhà nước. Đối với số tiền 3.600.000 đồng trong số tiền 4.100.000 đồng đã thu giữ của bị cáo H không liên quan đến hành vi phạm tội, vì vậy cần áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại cho bị cáo H là phù hợp.

[5] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn Quốc H, nhưng bị cáo không quen biết, không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở để xử lý.

[6] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Quốc H và Hoàng Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc H phạm tội “*mua bán trái phép chất ma túy*”; bị cáo Hoàng Văn D phạm tội “*tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H 25 (*hai mươi lăm*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 24/12/2020).

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn D 13 (*mười ba*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 24/12/2020).

Tiếp tục tạm giam các bị cáo Nguyễn Quốc H và Hoàng Văn D với thời hạn 45 (*bốn mươi lăm*) ngày để đảm bảo cho việc thi hành án, theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, b khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì ghi số 24/GĐ-PC09 (mẫu ký hiệu A1, A2A, A2B); 01 (một) phong bì ký hiệu mẫu số 03 và hai thẻ sim số 0384136640 và 0941655123.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) và giá trị 02 (hai) chiếc điện thoại di động.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Quốc H số tiền 3.600.000đ (ba triệu sáu trăm nghìn đồng).

Các vật chứng được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa có đặc điểm mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/3/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Quốc H và Hoàng Văn D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/4/2021).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- CA huyện Tuyên Hóa;

- VKSND huyện Tuyên Hóa;
- THADS huyện Tuyên Hóa;
- Bị cáo, những người TGT;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Hữu Tình